

0.a. Goal

Mục tiêu 3: Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi

0.b. Target

Mục tiêu 3.1: Đến năm 2030, giảm tỷ số tử vong mẹ xuống dưới 45/100000 trẻ đẻ sống; giảm tỷ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi xuống dưới 10 ca trên 1000 trẻ đẻ sống và tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi xuống dưới 15 ca trên 1000 trẻ đẻ sống (Mục tiêu 3.1 và Mục tiêu 3.2 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 3.1.3. Tỷ suất chết của trẻ em dưới 5 tuổi

0.d. Series

Under-five mortality rate [3.2.1] SH_DYN_MORT

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Tổng cục Thống kê

1.f. Contact mail

54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

1.g. Contact email

banbientap@gso.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Tỷ suất chết của trẻ em dưới 5 tuổi là số trẻ em dưới 5 tuổi chết tính bình quân trên một nghìn trẻ em sinh ra sống trong thời kỳ nghiên cứu.

2.b. Unit of measure

trên một nghìn trẻ đẻ sống

2.c. Classifications

Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm 31/12/2019)

3.a. Data sources

- Tổng điều tra dân số và nhà ở;
- Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ;
- Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình.

3.b. Data collection method

- Loại điều tra: Điều tra Biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình là điều tra chọn mẫu. Quy mô mẫu được phân bố bảo đảm mức độ đại diện của các chỉ tiêu thống kê cho cấp tỉnh và phân tổ theo thành thị/nông thôn.

Mẫu điều tra Biến động dân số 2021 là mẫu phân tầng hai giai đoạn: Giai đoạn 1 – chọn địa bàn mẫu; Giai đoạn 2 – chọn hộ.

- Phương pháp thu thập thông tin: Sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điện tử được cài đặt trên máy tính bằng hoặc điện thoại thông minh của điều tra viên. Điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và nhập đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử.

Phương án điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình 2021 chi tiết theo đường link sau: <https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2021/03/01-04-2021-QD-1903-Dieu-tra-bien-dong-dan-so-2021.pdf>

3.c. Data collection calendar

Chu kỳ hàng năm, ngày 01 tháng 4 (trừ năm tiến hành Tổng điều tra dân số và nhà ở và Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ).

3.d. Data release calendar

Năm.

3.e. Data providers

Tổng cục Thống kê

3.f. Data compilers

Tổng cục Thống kê

4.a. Rationale

Tỷ lệ tử vong ở trẻ nhỏ là một chỉ số đầu ra quan trọng đối với sức khỏe và hạnh phúc của trẻ em, và rộng hơn là đối với sự phát triển kinh tế và xã hội. Đây là một chỉ số sức khỏe cộng đồng được theo dõi chặt chẽ vì nó phản ánh khả năng tiếp cận của trẻ em và cộng đồng đối với các can thiệp y tế cơ bản như tiêm chủng, điều trị y tế các bệnh truyền nhiễm và dinh dưỡng đầy đủ.

5. Data availability and disaggregation

Số liệu có sẵn hàng năm từ năm 2010 đến 2019

Số liệu có sẵn cho 4 phân tổ:

- + Giới tính;
- + Thành thị/nông thôn; hành thị/nông thôn;
- + Vùng;
- + Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

(Nguồn công bố: Niên giám thống kê của Tổng cục Thống kê)

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu này phản ánh chỉ tiêu “33.2.1 Under-five mortality rate” của bộ chỉ tiêu phát triển bền vững toàn cầu. Nội dung chỉ tiêu này giống metadata quốc tế do vậy bảo đảm tính so sánh với dữ liệu/tiêu chuẩn quốc tế.

7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;
- Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;
- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>